

QUY ĐỊNH

chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở bộ, ngành, cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Căn cứ Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII;

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở bộ, ngành, cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng (sau đây gọi là đảng uỷ cấp trên cơ sở) như sau:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng uỷ cấp trên cơ sở là cấp uỷ trực thuộc đảng uỷ trực thuộc Trung ương; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và chịu sự lãnh đạo của đảng uỷ trực thuộc Trung ương theo quyết định của Bộ Chính trị.

Đảng uỷ cấp trên cơ sở có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo đảng bộ thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, nghị quyết đại hội đảng bộ; đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và đối với đảng bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Lãnh đạo bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối, chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức theo quy định; cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ cấp trên trực tiếp, nghị quyết đại hội đảng bộ. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ; quy chế làm việc của Đảng uỷ, Uỷ ban Kiểm tra Đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

2. Lãnh đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên trực tiếp và nghị quyết của đảng uỷ.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; cập nhật kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách mới, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong đảng bộ, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra. Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, pháp

luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức, giữ gìn đoàn kết nội bộ; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; xử lý nghiêm tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo quy định.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong các cơ quan bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ (nếu có).

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ.

9. Lãnh đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các chủ trương của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp về nhiệm vụ quốc phòng và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

10. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

11. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ trình.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên trực tiếp giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo bộ, ngành, cơ quan, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của tổ chức; xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình hành động, nhiệm vụ của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức; lãnh đạo cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của cấp uỷ cấp trên trực tiếp, nghị quyết đại hội đảng bộ, nhiệm vụ chính

trị của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức. Quyết định chương trình làm việc, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ.

2. Đề xuất với đảng uỷ cấp trên trực tiếp báo cáo Bộ Chính trị đưa những nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức vào chương trình công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; báo cáo Trung ương cho chủ trương thí điểm một số vấn đề cần thiết khác. Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề vượt thẩm quyền; những vấn đề khó khăn, phức tạp về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc trực tiếp báo cáo theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo bộ, ngành, cơ quan, tổ chức xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy định, hướng dẫn thi hành điều lệ, đề án, nhiệm vụ quan trọng mà bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trình hoặc ban hành theo thẩm quyền. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, ban thường vụ đảng uỷ ra nghị quyết hoặc kết luận đề lãnh đạo; xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm.

4. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của đảng uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền của đảng uỷ để đảng uỷ xem xét, quyết định.

5. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái; bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng.

6. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, về cán bộ và công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp.

b) Trực tiếp quản lý biên chế của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá,

xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình.

d) Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ phù hợp với tình hình thực tế. Quyết định chủ trương, giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

đ) Quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền.

e) Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y đối với các chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, uỷ viên uỷ ban kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc.

g) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

h) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ trực thuộc.

i) Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ đối với nhân sự thuộc diện Trung ương quản lý theo quy định của Đảng.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết khiếu nại, tố cáo tổ chức đảng, đảng viên; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

8. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và trong bộ, ngành, cơ quan, tổ chức; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo.

9. Những vấn đề quan trọng, phức tạp ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Việc tham mưu những vấn đề lớn, quan trọng, phức tạp về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại cần phải xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên trực tiếp; về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

b) Việc tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

c) Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ theo chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức.

10. Tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

11. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

12. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, cấp uỷ cấp trên trực tiếp và đảng uỷ giao.

13. Uỷ quyền cho thường trực đảng uỷ thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ đảng uỷ, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp trên trực tiếp giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư:

Số lượng uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương. Định hướng cơ cấu ban thường vụ gồm các đồng chí: Người đứng đầu bộ, ngành, cơ quan, tổ chức là bí thư đảng uỷ; cấp phó của người đứng đầu bộ, ngành, cơ quan, tổ chức, trong đó 1 đồng chí là phó bí thư thường trực đảng uỷ; 1 phó bí thư đảng uỷ chuyên trách; đồng chí đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của bộ, ngành, cơ quan, tổ chức.

2. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng uỷ:

a) Đảng uỷ được lập 4 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ là các đồng chí Uỷ viên Ban Thường vụ kiêm nhiệm (có thể bố trí đồng chí đảng uỷ viên làm chánh văn phòng đảng uỷ chuyên trách), mỗi cơ quan bố trí không quá 2 Phó Trưởng Ban chuyên trách. Đảng uỷ ban hành quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc theo các quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

b) Biên chế cán bộ chuyên trách các cơ quan tham mưu, giúp việc (kể cả Đoàn Thanh niên) thực hiện theo Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng của Ban Bí thư. Ban thường vụ đảng uỷ xem xét, quyết định biên chế các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và vị trí việc làm của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ.

c) Thành lập tổ chức đảng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ, công đoàn (nếu có) và đoàn thanh niên (gồm tổ chức đảng và đảng viên là phó bí thư chuyên trách, đảng viên công tác ở các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ, công đoàn và đoàn thanh niên) trực thuộc đảng uỷ và bố trí đồng chí phó bí thư chuyên trách đảng uỷ làm bí thư; số lượng, cơ cấu của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ (chi uỷ) cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ, công đoàn và đoàn thanh niên thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

3. Đảng uỷ có trụ sở làm việc đặt tại bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng đối với các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức thông qua đảng uỷ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư.

b) Các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư gửi các đảng uỷ bộ, ngành, cơ quan, tổ chức được thực hiện như đối với các ban đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và đảng uỷ trực thuộc Trung ương.

Thường trực đảng uỷ được mời dự các cuộc họp do Bộ Chính trị, Ban Bí thư triệu tập bàn về các nội dung có liên quan.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ cấp trên trực tiếp.

3. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Trung ương; các đảng uỷ trực thuộc Trung ương (không phải là cấp uỷ cấp trên trực tiếp), Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương và cấp uỷ cùng cấp trực thuộc cấp uỷ cấp trên trực tiếp

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Ban Chấp hành Trung ương Đảng theo quy định.

b) Phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Trung ương (không phải là cấp uỷ cấp trên trực tiếp), với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Phối hợp với Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

d) Phối hợp với tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

đ) Phối hợp với cấp uỷ cùng cấp trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bộ, ngành, cơ quan, tổ chức và nhiệm vụ do cấp uỷ cấp trên trực tiếp giao.

4. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc

a) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng uỷ chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Đảng uỷ bộ, ngành, cơ quan, tổ chức căn cứ Quy định này để ban hành quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tiễn.

Cùng với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ nêu tại Điều 1, Điều 2 của Quy định này, Đảng uỷ Bộ Ngoại giao thực hiện chức năng, các nhiệm vụ tham mưu, giúp việc trực tiếp và thường xuyên cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác đối ngoại; sử dụng tổ chức bộ máy của Bộ Ngoại giao để tổ chức thực hiện quan hệ đối ngoại đảng, đối ngoại của Quốc hội; giúp Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo, chỉ đạo công tác đối ngoại nhân dân và quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trong hệ thống cơ quan đảng, đoàn thể, tổ chức nhân dân theo quy định của Đảng.

2. Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn cụ thể tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ bộ, ngành, cơ quan, tổ chức.

3. Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương, tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan đến Quy định này.

4. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện và kiến nghị bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

5. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BAN BÍ THƯ



Trần Cẩm Tú